TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 955/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 30\ tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HCM

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1299/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Đặng Thanh L**, sinh năm: 1981

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 14, ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Nhà không số tổ 14, ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 21/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Đặng Thanh L và ông Nguyễn Văn H đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 113 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/7/2016 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà L và ông H thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Đặng Phương Anh, sinh ngày 21/10/2002, trẻ Nguyễn Đặng Phương Uyên, sinh ngày 26/02/2008 và trẻ Nguyễn Đặng Phương Thảo, sinh ngày 21/5/2016 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ Phương Anh, trẻ Phương Uyên và trẻ Phương Thảo mỗi trẻ mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 01/12/2018 cho đến khi trẻ Phương Anh, trẻ Phương Uyên và trẻ Phương Thảo lần lượt trưởng thành. Các bên giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu ông H chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì ông H còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà L và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Bà L và ông H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đặng Thanh L và ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà L và ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006170 ngày 15/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà L và ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND H.BC (2);
- Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP.HCM (1);
- Chi cục THADS HBC (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Sương